|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/TT-BCA | *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

Dự thảo 3

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư** **số 13/2018/TT-BCA**

**ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về**

**điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện giám định tối thiểu**

**cho tổ chức giám định tư pháp công lập trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự**

*Căn cứ* *Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ* *Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 85/2013/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;*

*Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Khoa học hình sự;*

*Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2018/TT-BCA ngày 09 tháng 5 năm 2018 quy định về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện giám định tối thiểu cho tổ chức giám định tư pháp công lập trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự.*

**Điều 1.** **Sửa đổi, bổ sung điều 3 của Thông tư số 13/2018/TT-BCA ngày 09/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện giám định tối thiểu cho tổ chức giám định tư pháp công lập trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự**

“**Điều 3. Điều kiện về cơ sở vật chất**

1. Phòng làm việc của lãnh đạo, giám định viên, người giúp việc cho giám định viên; phòng họp; phòng giao ban đơn vị; phòng tiếp khách, phòng văn thư; phòng hội thảo khoa học được bố trí theo Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức vật chất hậu cần trong Công an nhân dân; Nghị định số 76/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với quân nhân tại ngũ, công nhân và viên chức quốc phòng; Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2017 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

2. Phòng đặt trang thiết bị phục vụ giám định (phòng máy); phòng thí nghiệm; kho lưu trữ hồ sơ giám định; kho bảo quản đối tượng giám định; trường bắn thực nghiệm; phòng tiếp nhận trưng cầu và trả kết luận giám định căn cứ vào đặc thù của công tác kỹ thuật hình sự thực hiện theo tiêu chuẩn cụ thể (có phụ lục chi tiết kèm theo).

3. Phòng giám định kỹ thuật hình sự thuộc Bộ Quốc phòng, Phòng giám định kỹ thuật hình sự thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao căn cứ danh mục quy định phụ lục Thông tư này báo cáo cấp có thẩm quyền của Bộ Quốc phòng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định ban hành danh mục điều kiện cơ sở vật chất về trang thiết bị, phương tiện tối thiểu phục vụ giám định kỹ thuật hình sự phù hợp.”.

**Điều 2.** **Bổ sung, thay thế, bãi bỏ một số từ, cụm từ; thay thế phụ lục của Thông tư số 13/2018/TT-BCA ngày 09/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện giám định tối thiểu cho tổ chức giám định tư pháp công lập trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự**

1. Thay thế cụm từ “Nghị định số 123/NĐ-CP ngày 22/10/2003 của Chính phủ quy định về tiêu chuẩn, vật chất hậu cần đối với quân nhân tại ngũ và Nghị định số 65/2009/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 123/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2003” bằng cụm từ “Nghị định số 76/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với quân nhân tại ngũ, công nhân và viên chức quốc phòng” tại khoản 1 Điều 4.

2. Thay thế cụm từ “Quyết định số 40/2014/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong Công an nhân dân; Quyết định số 169/2002/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô trong quân đội” bằng cụm từ “Nghị định số 85/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân” tại khoản 2 Điều 4.

3. Bỏ cụm từ “tham mưu cho lãnh đạo Tổng cục Cảnh sát” và thay thế cụm từ “Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật” bằng cụm từ “Các đơn vị Hậu cần – Kỹ thuật Công an nhân dân” tại khoản 1 Điều 6.

4. Bổ sung cụm từ “Viện kiểm sát nhân dân tối cao” vào ngay sau cụm từ “thẩm quyền thuộc Bộ Quốc phòng”; cụm từ “Phòng Giám định kỹ thuật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân tối cao” vào ngay sau cụm từ “Phòng Giám định kỹ thuật hình sự, Bộ Quốc phòng” tại khoản 3, khoản 4 Điều 6; Điều 7 và khoản 2 Điều 11.

5. Thay thế cụm từ “Thông tư số 162/2014/TT-BTC ngày 06/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính” bằng cụm từ “Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2023” tại khoản 4 Điều 6.

6. Bỏ cụm từ “Tổng cục trưởng” tại khoản 1 Điều 11.

7. Thay thế cụm từ “Tổng cục Cảnh sát” bằng cụm từ “Viện Khoa học hình sự” tại khoản 3, khoản 4 Điều 11.

8. Thay thế phụ lục kèm theo của Thông tư số 13/2018/TT-BCA ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện giám định tối thiểu cho tổ chức giám định tư pháp công lập trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự bằng phụ lục I, II được ban hành kèm theo Thông tư này.

**Điều 3.** **Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2024.

**Điều 4.** **Trách nhiệm thi hành**

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Công an, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Viện Khoa học hình sự chịu trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện Thông tư, nếu có vướng mắc, Công an các đơn vị, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan gửi ý kiến về Bộ Công an (qua Viện Khoa học hình sự) để có hướng dẫn kịp thời./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Bộ Tư pháp;  - Bộ Tài chính;  - Bộ Quốc phòng;  - Toà án nhân dân tối cao;  - Viện kiểm sát nhân dân tối cao;  - Các đ/c Thứ trưởng Bộ Công an;  - Các đơn vị trực thuộc Bộ;  - Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;  - Lưu: VT, C09(HKH 233b), V03. | **BỘ TRƯỞNG**  **Đại tướng Lương Tam Quang** |